| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**PHƯỜNG HẢI AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:1063/BC - UBND | *Hải An, ngày* 04 *tháng* 11 *năm 2026* |

# BÁO CÁO
## Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, nhiệm vụ công tác năm 2027

Thực hiện Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; Quyết Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Thực hiện Công văn số 11344/STC-QLNS ngày 23/10/2026 của Sở Tài chính về việc báo cáo kết quả tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, nhiệm vụ công tác năm 2027; Ủy ban nhân dân phường Hải An báo cáo kết quả cụ thể như sau:

### I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

#### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện

Ngay từ đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Hải An đã chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 về việc ban hành Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 và thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của phường theo quy định.

Chương trình hành động đã xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm; cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên từng lĩnh vực, đồng thời đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; xác định trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị và các trường học trên địa bàn, làm cơ sở triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công và các nguồn lực của Nhà nước, phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng lãng phí trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân phường Hải An có nhiều chuyển biến rõ nét, các biện pháp đã có hiệu ứng tích cực cho thấy việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã có tác dụng lan tỏa đến từng đơn vị, nhất là lĩnh vực tài chính, quản lý sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm…theo đúng chế độ, định mức tiêu chuẩn quy định, đồng thời đề cao trách nhiệm của người

đứng đầu cơ quan theo Nghị định số 103/2007/NĐ-CP ngày 14/6/2007 của Chính phủ khi xảy ra tình trạng lãng phí trong đơn vị do mình phụ trách.

**2. Công tác thu ngân sách**

Năm 2026, Uỷ ban nhân dân phường Hải An được Uỷ ban nhân dân thành phố giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là: 1.784.425 triệu đồng, trong đó dự toán thu thường xuyên là 966.640 triệu đồng, dự toán thu tiền sử dụng đất là 817.785 triệu đồng.

- Tính đến thời điểm báo cáo, tổng thu ngân sách đạt 1.585 tỷ đồng bằng 89% dự toán, trong đó:

+ Chỉ tiêu thu thường xuyên đạt 980 tỷ bằng 101,4% dự toán giao.

+ Chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất đạt 605 tỷ bằng 74% dự toán giao

UBND phường đã tích cực phối hợp với Thuế Cơ sở 1 có biện pháp chống tồn đọng thuế, chống trốn thuế và gian lận thương mại. Đồng thời tăng cường khai thác các nguồn thu trên địa bàn, không bỏ sót nguồn thu.

**2. Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước**

Công tác quản lý và điều hành chi đảm bảo chặt chẽ, dự toán được duyệt theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách của phường. Rà soát, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, tránh đầu tư dàn trải, ưu tiên đảm bảo chi lương, phụ cấp, bảo hiểm và chính sách an sinh xã hội; đảm bảo nguồn kinh phí cho công tác an ninh quốc phòng, ổn định trật tự xã hội.

Thực hiện Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 cho các cấp, các ngành, các đơn vị, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Quyết định số 1786/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 về việc giao dự toán thu - chi ngân sách năm 2026 cho các phòng, đơn vị, trường học. Trong đó, thực hiện tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên (không kể chi lương và các khoản theo lương) cho các đơn vị theo dự toán đầu năm là 5,531 tỷ đồng. Thực hiện Văn bản số 1000/UBND-TC ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố và Văn bản số 4589/STC-QLNS ngày 25/5/2026 về việc thực hiện Nghị Quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng và nguyên tắc thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026, tổng kinh phí dự kiến tiết kiệm là 3,900 tỷ đồng.

Hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ dự toán được giao. Bám sát các văn bản chỉ đạo của thành phố về tiết kiện, chống lãng phí trong chi thường xuyên, thực hiện có hiệu quả Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính với một số điều chỉnh về mức chi thực hiện chi theo đúng tiêu chuẩn định mức đã được hướng dẫn và các văn bản pháp luật có liên quan.

Thực hiện quản lý và điều hành ngân sách theo Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính về việc Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Công văn số 3268/UBND-TCNS ngày 27/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị xây dựng dự toán chi tiết theo mục lục ngân sách, dự toán ngân sách phân chia theo từng tháng, từng quý để thực hiện nhiệm vụ chi theo kế hoạch; định kỳ tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý sử dụng kinh phí theo các Nghị định của Chính phủ. Ban hành Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân phường quản lý giai đoạn 2025-2030; Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng phường. Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trạm Y tế phường năm 2026. Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 của Uỷ ban nhân dân phường về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước năm 2026. Các đơn vị đã xây dựng phương án tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công. 100% các phòng, ban, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước theo đúng các quy định. Hạn chế tối đa việc phát sinh tăng các khoản kinh phí so với dự toán chi được duyệt.

Sử dụng có hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ giáo dục và đào tạo, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo và y tế. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội. Thực hiện hỗ trợ học phí cho học sinh các bậc mầm non, trung học cơ sở trên địa bàn phường theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ, số tiền 10,617 tỷ đồng.

**2. Quản lý sử dụng vốn đầu tư công**

Thường xuyên quán triệt, tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đấu thầu, quản lý đầu tư xây dựng; trọng tâm là Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng

tài sản công, Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15 ngày 11/12/2025; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 và các luật sửa đổi, bổ sung có liên quan.

Đồng thời, chú trọng thực hiện các quy định về quản lý đầu tư công, lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng, tiến độ, chi phí và hoạt động đầu tư xây dựng tại Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025; Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hướng dẫn thi hành có liên quan.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án đầu tư xây dựng; bảo đảm việc lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức thực hiện dự án, lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng công trình, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư được thực hiện đúng quy định, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch. Chú trọng kiểm soát chặt chẽ tổng mức đầu tư, dự toán, tiến độ và chất lượng công trình; chủ động rà soát, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực đã được quy định tại Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân phường, đặc biệt trong việc triển khai Kế hoạch đầu tư công năm 2026. Thực hiện tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật đầu tư công.

**3. Công tác công khai dự toán, quyết toán ngân sách**

UBND phường Hải An quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị, tổ chức và Nhân dân tham gia giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách, góp phần nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Về công khai dự toán, quyết toán ngân sách: UBND phường đã ban hành Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 về việc công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2026 và Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 về

việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025. Nội dung công khai bao gồm: tổng hợp dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu ngân sách phường được hưởng theo phân cấp; các khoản bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên; dự toán chi ngân sách theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ chi; phương án phân bổ dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Về công khai tình hình thực hiện và quyết toán ngân sách: UBND phường thực hiện theo dõi, tổng hợp, công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách theo định kỳ; phản ánh kết quả thực hiện các khoản thu, nhiệm vụ chi, tình hình cân đối ngân sách, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Đối với quyết toán ngân sách, thực hiện công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách, kết quả cân đối ngân sách, quyết toán chi theo từng lĩnh vực và cơ quan, đơn vị sau khi được cấp có thẩm quyền phê chuẩn, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, minh bạch và đúng thời hạn quy định.

Về hình thức công khai: Việc công khai ngân sách được tổ chức thông qua các hình thức phù hợp theo quy định, gồm: đăng tải quyết định công khai trên Cổng thông tin điện tử phường; thông báo, cung cấp thông tin đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện và giám sát. Các tài liệu công khai được quản lý, lưu trữ, bảo đảm thuận tiện cho việc tra cứu, kiểm tra và giám sát của cơ quan có thẩm quyền và Nhân dân.

Thông qua việc thực hiện công khai dự toán, tình hình thực hiện và quyết toán ngân sách, UBND phường từng bước nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính, ngân sách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, góp phần phòng ngừa thất thoát, lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

**4. Quản lý, sử dụng tài sản công**

Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 218/2025/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn  tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng. Quyết định số 205/2025/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 về Quy định danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng; Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng

máy móc, thiết bị; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường theo Công điện số 39/CĐ-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp nhà nước và Công điện số 207/CĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiếnđộ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tăng cường quản lý, sử dụng nhà, đất của doanh nghiệp nhà nước.

Sau khi thực hiện sáp nhập chính quyền địa phương hai cấp, tổng số tài sản công trên địa bàn phường hiện nay bao gồm: 07 trụ sở Ủy ban nhân dân các phường (cũ), 26 nhà văn hóa, 22 cơ sở giáo dục (thuộc 14 trường học) và 06 trạm y tế. Tổng số tài sản, cơ sở nhà, đất dôi dư cần xử lý là 15 trụ sở nhà, đất dôi dư gồm: 01 trụ sở Trung tâm Chính trị (cũ), 07 trụ sở Ủy ban nhân dân các phường (cũ), 01 nhà văn hóa, 03 cơ sơ giáo dục và 01 trạm y tế, 01 trụ sở số 9B Ngô Gia Tự và 01 trụ sở Công an phường Tràng Cát (cũ).

Năm 2026, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Uỷ ban nhân dân phường tiếp tục tập trung rà soát và xử lý dứt điểm đối với các tài sản, cơ sở nhà, đất dôi dư. Cụ thể, Uỷ ban ntrahân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 07/5/2026 về việc giao, điều chuyển đối với các cơ sở nhà, đất do phường quản lý, đồng thời chủ động phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các phương án xử lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Ủy ban nhân dân phường đã triển khai rà soát, bàn giao, điều chuyển và bố trí sử dụng các cơ sở nhà, đất dôi dư theo quy định, trong đó:

+ Chuyển đổi công năng sử dụng 05 cơ sở nhà, đất thuộc phường quản lý: Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thành Tô (cũ) bàn giao cho Trung tâm Chính trị phường; Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đằng Lâm (cũ) bàn giao cho Trường Mầm non Đằng Lâm; Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải (cũ) bàn giao cho Trường THCS Đằng Hải; Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Cát Bi tại số 188 Cát Bi bàn giao cho Trường Tiểu học Cát Bi; Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Cát Bi tại số 186 Cát Bi bàn giao cho Trường THCS Lê Lợi.

+ Bàn giao 02 cơ sở nhà, đất sang Bộ Công an để bố trí cho các cơ quan, đơn vị thuộc Công an thành phố Hải Phòng quản lý, sử dụng, gồm: Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải (cũ) bàn giao cho Công an phường Hải An; Trụ sở Trung tâm Chính trị quận (cũ) bàn giao cho Công an thành phố Hải Phòng.

+ Bàn giao Trụ sở Ủy ban nhân dân phường và Nhà văn hóa phường Tràng Cát (cũ) cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố theo Quyết định số

1398/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND thành phố. Tuy nhiên ngày 24/9/2026, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 3974/QĐ-UBND bàn giao 03 cơ sở nhà, đất từ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, gồm: Trường Mầm non thôn 2, TDP thôn 2, phường Tràng Cát (cũ); Trụ sở Ủy ban nhân dân phường và Nhà văn hóa phường Tràng Cát (cũ) cho UBND phường Hải An quản lý và khai thác.

+ Bàn giao cơ sở nhà đất số 9B Ngô Gia Tự, phường Hải An về Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố theo Quyết định số 4036/QĐ-UBND ngày 28/9/2026 của Ủy ban nhân dân phường.

+ Đối với trụ sở Công an phường Tràng Cát (cũ), Ủy ban nhân dân phường đã có Văn bản số 4700/UBND-KT ngày 08/9/2026 về việc báo cáo thành phố xem xét, quyết định điều chuyển các cơ sở nhà, đất trên về Thành phố quản lý để thực hiện việc sắp xếp, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Hiện còn 02 cơ sở nhà, đất chưa thực hiện bàn giao, gồm Trường Mầm non thôn 8 - Tổ dân phố số 7 và Trạm Y tế thôn 8, phường Tràng Cát (cũ), do liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2 đoạn Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện. Sau khi dự án hoàn thành và xác định diện tích còn lại, Ủy ban nhân dân phường sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền, đề xuất phương án xử lý theo quy định.

Nhìn chung, các cơ sở nhà, đất được thực hiện điều chuyển, chuyển đổi công năng đều đảm bảo đưa vào quản lý, sử dụng theo đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật về tài sản công, chấp hành đúng chủ trương tránh thất thoát lãng phí trụ sở công  của trung ương và thành phố.Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản. Hạn chế mua trang thiết bị đắt tiền; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc, nhất là việc sử dụng xe ô tô đúng mục đích, đối tượng, đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan có thẩm quyền ban hành; không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng.

**4. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

Trong năm 2026, UBND phường Hải An đã tập trung chỉ đạo, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước và năng lượng; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên, hạn chế thất thoát, lãng phí, góp phần phát huy nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Kết quả cụ thể như sau:

### 4.1. Công tác quản lý, sử dụng đất đai

UBND phường tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, thường xuyên rà soát hiện trạng quản lý, sử dụng đất trên địa bàn, đất thuộc phạm vi các dự án đầu tư và các khu vực có nguy cơ phát sinh vi phạm. Chú trọng công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi lấn, chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp, đất công, đất thuộc hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi và các công trình hạ tầng kỹ thuật. Tăng cường kiểm tra, rà soát các công trình xây dựng có dấu hiệu vi phạm, kiên quyết không để phát sinh các trường hợp lấn, chiếm đất mới; từng bước rà soát, phân loại, đề xuất phương án xử lý đối với các trường hợp vi phạm tồn đọng theo quy định. Trong năm 2026 đã phát hiện 02 vụ việc vi phạm về công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng; đã xử lý 01 vụ việc tại ngõ 175 đường Đằng Hải. Hiện phòng Xây dựng và Môi trường đang thụ lý, giải quyết 01 trường hợp vi phạm về lĩnh vực đất đai (dựng rào chắn gây cản trở việc sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà), tại bãi đất trống thuộc tổ dân phố Thành Tô 1, phường Hải An. Qua đó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hạn chế tình trạng đất đai bị sử dụng sai mục đích, bỏ hoang, chậm đưa vào sử dụng, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực tài nguyên.

Tiến hành rà soát hiện trạng 05 bến, bãi ven sông với tổng diện tích 61.000 m² đã hết hạn hoạt động hoặc hết thời hạn thuê đất; báo cáo Thuế thành phố Hải Phòng, đề nghị phối hợp với các cơ quan chuyên môn hướng dẫn hoàn thiện thủ tục đất đai, xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định, làm cơ sở xem xét gia hạn hoặc cấp lại giấy phép hoạt động.

Tập trung triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng đối với 10 dự án[1], tổng diện tích 719.477,29 m², liên quan đến 05 đơn vị quân đội, 20 tổ chức và 669 hộ gia đình, cá nhân. Đến nay, đã hoàn thành giải phóng mặt bằng 07/10 dự án, gồm: Vườn hoa Thành Tô; Công viên Tượng đài chiến thắng Cát Bi; Khu công nghiệp Nam Tràng Cát; Xuất tuyến 110kV sau Trạm biến áp 220kV Dương Kinh; cải tạo tuyến đường trước cửa Trường THPT Hải An; Vườn hoa Đằng Hải và tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Còn 03 dự án đang tiếp tục triển khai, với diện tích giải phóng mặt bằng 37.545,2 m², liên quan đến 05 tổ chức và 423 hộ gia đình, cá nhân.

---

[1] Dự án Vườn hoa Thành Tô; Dự án đầu tư xây dựng Công viên Tượng đài chiến thắng Cát Bi tại Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi; Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp Nam Tràng Cát; Dự án Xuất tuyến 110kV sau Trạm biến áp 220kV Dương Kinh; Dự án cải tạo tuyến đường trước cửa trường THPT Hải An; Dự án Vườn hoa Đằng Hải; Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông công cộng 40m nối đường Lê Hồng Phong với tuyến đường trục chính rộng 100m (lạch Tray – Hồ Đông); Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông công cộng khu Trung tâm hành chính quận Hải An (tuyến 5)

Đồng thời, UBND phường chú trọng rà soát, khai thác quỹ đất, đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn thu ngân sách phục vụ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hạn chế lãng phí nguồn lực tài nguyên.

**4.2. Công tác quản lý, khai thác khoáng sản**

Trên địa bàn phường Hải An hiện có 04 doanh nghiệp[2] được cấp phép khai thác khoáng sản (cát), chủ yếu tại khu vực cửa sông Lạch Tray và khu vực Tràng Cát (cũ). UBND phường thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, bảo đảm việc khai thác đúng phạm vi, mục đích và giấy phép được cấp.

Trong thời gian qua, không phát hiện trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trong phạm vi các khu vực đã được cấp phép; các doanh nghiệp cơ bản chấp hành quy định của pháp luật. Đồng thời, tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin các khu vực khai thác có thay đổi về địa giới hành chính, phạm vi quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, ngăn ngừa thất thoát, lãng phí tài nguyên khoáng sản.

**4.3. Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên nước**

UBND phường tăng cường phối hợp quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguồn tài nguyên nước; chú trọng quản lý các sông, hồ, ao, đầm trên địa bàn, hạn chế các hoạt động làm suy giảm nguồn tài nguyên nước tự nhiên.

Trong năm 2026, UBND phường đã thực hiện công khai Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND thành phố về phê duyệt kết quả kiểm kê tài nguyên nước và Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 về phê duyệt danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn thành phố. Việc công khai được thực hiện trên Cổng thông tin điện tử phường và các kênh thông tin đại chúng, tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin, nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm và bảo vệ nguồn tài nguyên nước.

**4.4. Công tác sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả**

Triển khai các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị và trong cộng đồng dân cư; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng điện an toàn, hợp lý, hạn chế lãng phí điện năng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt.

Chú trọng thực hiện tiết kiệm điện tại trụ sở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thông qua việc sử dụng hợp lý hệ thống chiếu sáng, điều hòa nhiệt độ và các thiết bị điện; khuyến khích sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng, tắt các thiết bị khi không sử dụng. Đồng thời, phối hợp rà soát, đề xuất giải

[2] Công ty TNHH Thương mại Quốc tế Thái Việt, Công ty Cổ phần Thương mại – Xây dựng Tân Vũ Hải Phòng, Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại và Vận tải Thành Trang, Công ty Cổ phần đầu tư Xuân Cầu – Lạch Tray

pháp vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng phù hợp, bảo đảm tiết kiệm điện gắn với yêu cầu an toàn giao thông và an ninh trật tự.

Tăng cường rà soát, nắm bắt tình hình lắp đặt, sử dụng hệ thống điện mặt trời mái nhà tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và hộ gia đình trên địa bàn; phối hợp với Điện lực và các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, bảo đảm yêu cầu về an toàn điện, phòng cháy, chữa cháy và các điều kiện kỹ thuật có liên quan. Khuyến khích khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần giảm chi phí điện năng, tiết kiệm tài nguyên và thúc đẩy phát triển năng lượng bền vững.

**5. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

Trong thời gian qua, UBND phường Hải An đã tập trung chỉ đạo triển khai công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước được duy trì ổn định, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Kết quả cụ thể như sau:

**5.1. Về tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng nhân lực:**

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố và Sở Nội vụ, UBND phường Hải An đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí nhân lực phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. UBND phường xây dựng Đề án trình HĐND phường việc thành lập, tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc UBND phường. Theo đó, thành lập Phòng Kinh tế trên cơ sở tiếp nhận một số chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước từ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Phòng Văn hóa - Xã hội; tổ chức lại Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, đổi tên thành Phòng Xây dựng và Môi trường; tổ chức lại Phòng Văn hóa - Xã hội, duy trì ổn định Văn phòng HĐND và UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công. Việc kiện toàn các phòng chuyên môn nhằm phân định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý, nâng cao hiệu quả tham mưu, giúp việc và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

Uỷ ban nhân dân phường đã xây dựng Đề án, ban hành quyết định thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có Trạm Y tế phường và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường. Công tác tiếp nhận, bàn giao chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, hồ sơ công việc đang giải quyết và xử lý các công việc chuyển tiếp được triển khai kịp thời, bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn.

Đối với việc sắp xếp tổ dân phố, UBND phường xây dựng Đề án trình HĐND phường ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/6/2026 về việc

sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Hải An. Theo đó, thực hiện sắp xếp, tổ chức lại 45 tổ dân phố thành 30 tổ dân phố và đổi tên 03 tổ dân phố; sau sắp xếp, toàn phường có 40 tổ dân phố, chính thức hoạt động từ ngày 01/7/2026. Trong đó, các tổ dân phố được đổi tên gồm Trung Hành 9 thành Trung Hành 8, Đằng Hải 6 thành Đằng Hải 5 và Nam Hải 2 thành Xâm Đông. Việc sắp xếp được thực hiện gắn với điều chỉnh địa bàn dân cư, bảo đảm phù hợp với quy mô hộ gia đình, đặc điểm dân cư và yêu cầu quản lý tại cơ sở; đồng thời triển khai kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định.

Nhìn chung, tổ chức bộ máy và mạng lưới tổ dân phố sau sắp xếp cơ bản ổn định, góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và quản lý địa bàn dân cư. Tuy nhiên, trong quá trình vận hành vẫn còn một số nội dung giao thoa giữa các lĩnh vực chuyên môn; việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ và tổ chức hoạt động tại một số địa bàn dân cư mới cần tiếp tục được rà soát, hướng dẫn, hoàn thiện nhằm bảo đảm bộ máy hoạt động đồng bộ, hiệu quả.

**5.2. Về thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:**

Tính đến thời điểm hiện tại, UBND phường đã triển khai giải quyết 03 viên chức giáo dục nghỉ hưu chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; giải quyết chế độ cho 98 người hoạt động không chuyên trách phường và Tổ dân phố  chịu tác động của quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy theo các quy định Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết 27/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

**5.3. Về công tác tuyển dụng, sử dụng và phát triển đội ngũ viên chức giáo dục:**

UBND phường đã thực hiện tuyển dụng 16 viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo theo Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 29/12/2025 về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo phường Hải An năm 2026. Đồng thời, hoàn thành việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với 200 giáo viên, trong đó có 63 giáo viên được thăng hạng từ hạng II lên hạng I và 137 giáo viên được thăng hạng từ hạng III lên hạng II, góp phần chuẩn hóa đội ngũ, nâng cao chất lượng chuyên môn và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục công lập.

Về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và chuyển đổi số trong công tác nhân sự: Đã hoàn thành đồng bộ 100% hồ sơ của 916 cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND phường lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức. Việc cập nhật, phê duyệt hồ sơ bằng chữ ký số được triển khai theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý dữ liệu, bảo đảm tính chính xác, thống nhất và phục vụ công tác quản lý, sử dụng nhân lực.

**5.4. Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:**

UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 19/01/2026 về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức phường Hải An năm 2026. Trong kỳ, đã cử 35 lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn về công tác bầu cử, tôn giáo, chuyển đổi số; đồng thời tổ chức 03 lớp tập huấn cho 265 lượt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ công tác bầu cử trên địa bàn phường, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng thực thi công vụ.

**6. Công tác cải cách thủ tục hành chính:**

UBND phường Hải An tiếp tục xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, gắn với nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, tập trung vào công khai thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết công việc.

Về công khai, minh bạch thủ tục hành chính: UBND phường đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm việc công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Ngay sau khi UBND thành phố ban hành các quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính, phường đã chủ động rà soát, cập nhật và niêm yết đầy đủ, kịp thời tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử phường, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính.

Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: UBND phường tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định. Qua đó, tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính, hướng tới bảo đảm quy trình giải quyết công việc thống nhất, công khai và thuận tiện.

Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính: UBND phường đã triển khai Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh; yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa những nội dung không cần thiết, nhất là các thủ tục liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân. Đồng thời, chú trọng triển khai các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử, bảo đảm quá trình giải quyết được thông suốt, liền mạch và hiệu quả.

Về ứng dụng công nghệ thông tin và chữ ký số: UBND phường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; thực hiện việc sử dụng chữ ký số cá nhân của lãnh đạo trên hệ thống quản lý văn bản, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc, rút ngắn thời gian luân chuyển văn bản và từng bước hình thành phương thức làm việc trên môi trường điện tử. Các cơ quan, đơn vị thuộc phường được yêu cầu thực hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số, bảo đảm phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số.

** Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại phường từ ngày 01/01/2026 đến ngày 26/10/2026:*

Tổng số TTHC hiện đang triển khai thực hiện theo quy định tại phường là 344 TTHC (251 thủ tục dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 93 thủ tục dịch vụ công trực tuyến một phần). Việc cung cấp TTHC, dịch vụ công được thực hiện thống nhất trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố Hải Phòng và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành, Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện công bố, công khai cập nhật 100% thủ tục hành chính trên hệ thống Một cửa điện tử và tại Bộ phận Một cửa; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ là 15.126 hồ sơ (tiếp nhận trực tuyến 14.944 hồ sơ; tồn kỳ trước chuyển sang 182 hồ sơ), không có hồ sơ giải quyết quá hạn. Cụ thể:

+ Đã giải quyết (đúng hạn): 15.052 hồ sơ, đạt 99,5%.

+ Đang giải quyết (trong hạn): 74 hồ sơ.

** Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC*

Từ đầu năm đến nay, tại Ủy ban nhân dân phường đã tiếp nhận 20 phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức trên Cổng dịch vụ công quốc gia liên quan đến quy định thủ tục hành chính, đã giải quyết đúng và trước hạn 20 PAKN.

** Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, giải quyết TTHC*

Uỷ ban nhân dân phường luôn xác định công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt là công tác số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Vì vậy, trong năm 2026, tỷ lệ số hoá hồ sơ: Có file thành phần hồ sơ đính kèm đạt 99,99%, có file kết quả đính kèm đạt 100%, có file thành phần và file kết quả đính kèm đạt 99,99%.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

Ủy ban nhân dân phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản

chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi gây thất thoát, lãng phí.

Trên cơ sở Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của UBND phường, các phòng, ban, đơn vị đã chủ động cụ thể hóa nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; từng bước nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được tăng cường, bảo đảm chặt chẽ, đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; chú trọng rà soát, tiết giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, ưu tiên nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách và tài sản công.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, gắn với yêu cầu tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính. UBND phường tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chỉ đạo của thành phố; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là đối với các thủ tục hành chính có số lượng hồ sơ phát sinh lớn; tăng cường công khai, minh bạch, đơn giản hóa quy trình giải quyết công việc, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, chú trọng đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân, nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thực hiện mục tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn phường.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

**2.1 Tồn tại, hạn chế**

Trong thu ngân sách: Mặc dù tổng số thu thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt cao so với kế hoạch đề ra nhưng vẫn còn 03 khoản thu chưa đạt như: lệ phí trước bạ ước đạt 69,2%; thu phí, lệ phí ước đạt 55,6 %; hoa lợi công sản đạt 45,5% dự toán.

Trong chi ngân sách: Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ ở một số đơn vị còn lúng túng về định mức chi với nhiệm vụ được giao, hoặc xây dựng còn mang tính hình thức.

Việc tổ chức hội họp tại một số cơ quan, đơn vị còn nhiều, chưa thực sự khoa học, hợp lý; chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức hội họp và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

**2.2. Nguyên nhân**

* Đối với các khoản thu không đạt theo Kế hoạch:

- Lệ phí trước bạ:

+ Đối với lệ phí trước bạ nhà, đất: Từ đầu năm 2026, thị trường bất động sản trầm lắng do việc điều chỉnh bảng giá đất làm tăng nghĩa vụ tài chính ảnh hưởng đến khả năng và quyết định thực hiện giao dịch của người dân, qua đó tác động đến số lượng và giá trị giao dịch phát sinh. Bên cạnh đó, diễn biến lãi suất và điều kiện tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản cũng ảnh hưởng nhất định đến nhu cầu mua bán, chuyển nhượng nhà, đất, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu lệ phí trước bạ làm giảm nguồn thu lệ phí trước bạ so với dự toán.

+ Đối với lệ phí trước bạ ô tô, xe máy: Sự thay đổi xu hướng tiêu dùng, trong đó có xu hướng chuyển dịch sang phương tiện sử dụng điện và các chính sách liên quan đến phương tiện thân thiện môi trường, cũng làm thay đổi cơ cấu phương tiện đăng ký, ảnh hưởng đến nguồn thu lệ phí trước bạ so với cơ sở tính toán dự toán ban đầu.

- Thu phí, lệ phí:

+ Từ năm 2026 thực hiện bãi bỏ thu lệ phí môn bài theo quy định, làm giảm khoảng 1,3 tỷ đồng nguồn thu so với những năm trước.

+ Việc thực hiện các chính sách miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/6/2025 của HĐND thành phố và Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính cũng làm thay đổi quy mô nguồn thu so với thời điểm xây dựng dự toán.

+ Giảm chủ yếu ở phí BVMT do Công ty CETI Đình Vũ không phát sinh hoạt động khai thác 12,6 tỷ từ đầu năm 2026.

Những yếu tố này có tính chất khách quan, tác động trực tiếp đến khả năng hoàn thành dự toán phí, lệ phí và cần được xem xét trong quá trình đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ thu của phường.

- Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản:

Nguồn thu hoa lợi công sản chủ yếu tập trung tại địa bàn phường Tràng Cát (cũ), hiện trên địa bàn có 36 hộ ngoài đê và 05 hộ trong đê thuê diện tích đất nông nghiệp công ích sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản. Năm 2025 vẫn phát sinh số thu của một số hộ còn thời gian thực hiện hợp đồng, năm 2026 các hợp đồng cho thuê đã hết hạn, các diện tích đất nằm trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, do đó không có đủ điều kiện để đấu giá theo quy định.

* Công tác xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức; việc cập nhật, điều chỉnh các nội dung chi, định mức chi tiêu chưa kịp thời, chưa thực sự phù hợp với yêu

cầu thực tiễn và các quy định hiện hành. Việc cụ thể hóa các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động thường xuyên tại một số đơn vị còn hạn chế.

* Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền, đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức cần có thời gian nghiên cứu, tiếp cận, thích ứng và thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện; việc đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, lồng ghép nội dung và sắp xếp các cuộc họp có lúc chưa thực sự linh hoạt, hợp lý.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2027

**1.** Tiếp tục thực hiện nghiêm các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực đã được quy định tại Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân phường.

**2**. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng nếp sống văn hóa, bài trừ mê tín dị đoan, chống xa hoa lãng phí. Phát huy tốt vai trò của Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể trong công tác phối hợp, lãnh đạo, vận động, tạo phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng đơn vị. Kết hợp chặt chẽ giữa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với việc tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

**3.** Tổ chức điều hành dự toán ngân sách Nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm công khai, minh bạch về ngân sách và nợ công. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước; Điều hành quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu quả đầu tư công.

**4.** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng biên chế và kinh phí; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Chấn chỉnh và thực hiện nghiêm các quy định về công khai trong các lĩnh vực, tăng cường vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể quần chúng và nhân dân; tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh giản biên chế, giảm đầu mối tinh gọn theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017.

**5.** Thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; rà soát các quy trình, thủ tục liên quan đến thủ tục hành chính để thực hiện điều chỉnh, đơn giản hóa thành dịch vụ công; Tiếp tục cải cách

hành chính theo hướng đơn giản, hiệu quả; thực hiện hiệu quả chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

**6.** Tiếp tục rà soát quy hoạch, kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên (đất, nước, khoáng sản). Thực hiện kiểm tra việc quản lý sử dụng đất đai của cá nhân, tổ chức đã được giao đất để đầu tư dự án nhưng chưa triển khai, UBND phường kiên quyết xử lý các vấn đề vi phạm đất đai, công trình lấn chiếm, sử dụng lãng phí đất, vi phạm quy hoạch sử dụng đất.

**7.** Tiếp tục rà soát quản lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đề xuất biện pháp thu hồi đối với các cơ sở sử dụng không đúng mục đích; có kế hoạch sắp xếp đảm bảo đúng chế độ tiêu chuẩn định mức quy định.

**8.** Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực trọng điểm như: quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư công, mua sắm tài sản công, chi tiêu ngân sách, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, các chương trình mục tiêu quốc gia... Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế của các đơn vị để khắc phục triệt để các sai phạm liên quan đến kết luận thanh tra, kiểm toán qua các năm.

**9.** Nghiêm túc đánh giá kết quả đã đạt được; kịp thời rút kinh nghiệm để điều chỉnh, bổ sung các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho phù hợp; đồng thời báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền./.

***Nơi nhận:***
- Sở Tài chính;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn UBND phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D PHƯỜNG HẢI AN T.P HẢI PHÒNG

**Cao Huy Hiếu**